

LUẬN A TỶ ĐẠT MA TẬP DI MÔN TÚC
QUYỂN 13

Phẩm 6: NĂM PHÁP, Phần 3

Bài kệ (Ốt-đà-nam) thứ hai (sau) nói:

*Sau, năm pháp mười bốn
Là chẳng nhẫn và nhẫn
Giảm bớt và đầy đủ
Bày lời, không chỗ được (năng)
Chi thắng, giải thoát tưởng
Giải thoát xứ, căn, lực
Bất hoàn và Tịnh cư
Xuất ly cõi có năm.*

Gồm có: Năm lỗi chẳng chịu được, năm công đức chịu được, năm thứ giảm bớt, năm thứ đầy đủ, năm thứ bày lời, năm lĩnh vực không kham nổi, năm thắng chi, năm cách thành thực tưởng giải thoát, năm thứ giải thoát, năm căn năm lực, năm thứ Bất hoàn, năm cõi trời Tịnh cư, năm cõi xuất ly.

Năm lỗi lầm chẳng chịu được:

1. Bạo ác.
2. Buồn lo hối tiếc.
3. Chúng sinh không mến ưa.
4. Tiếng xấu đồn xa khắp mười phương.
5. Chết rồi bị đọa vào đường ác địa ngục.

- Thế nào là bạo ác?

Đáp: Tức là có những chúng sinh (Bồ-đặc-già-la) chẳng chịu được và các nhân duyên (sự việc) chẳng chịu nổi (chẳng chấp nhận được) luôn luôn cất chứa dao gậy sẵn sàng làm hại kẻ khác.

- Thế nào là buồn lo hối tiếc?

Đáp: Tức là có những chúng sinh và các việc không thể chấp nhận được, vì nó luôn gây các nghiệp dữ về thân ngữ ý. Khi đã làm các việc

ác đó rồi thì lo buồn hối tiếc, thân tâm luôn nóng nảy bứt rứt khổ sầu.

- Thế nào là chúng sinh chẳng mến thích?

Đáp: Tức là các chúng sinh và các sự việc chẳng thể chấp nhận được đó hề mắng chửi thì nó chửi mắng lại, ai giận hờn, đánh đập, tàn hại hoặc đùa chơi thì nó lập tức giận hờn, đánh đập, giết hại, hoặc đùa chơi lại ngay... Do cái tật ăn miếng trả miếng đó mà chúng sinh không mến thích.

- Thế nào là tiếng xấu đồn xa khắp mười phương?

Đáp: Có những chúng sinh và các sự việc chẳng thể chấp nhận được lúc nào cũng đấu tranh đánh cãi nhau. Họ thích cùng nói chuyện tranh cãi khinh khi coi thường, chọc ghẹo, đùa vui, chê bai, miệt thị nhau. Do cái tật (duyên) ưa tranh cãi đấu tranh đó mà tiếng xấu lan xa khắp mười phương.

- Thế nào là khi chết rồi thì phải đọa vào đường ác địa ngục?

Đáp: Các chúng sinh và các nhân duyên khó thể chấp nhận được luôn luôn gây rất nhiều các hạnh nghiệp xấu ác về thân, ngữ, ý, khi gây quá nhiều hạnh nghiệp xấu đó rồi thì khi chết phải bị đọa vào đường dữ đại địa ngục chịu khổ vô cùng, nên nói chết rồi sẽ phải bị đọa vào đường ác địa ngục.

Năm công đức chịu đựng được (chấp nhận được):

1. Không bạo ác.
2. Không lo buồn hối tiếc.
3. Chúng sinh mến thích.
4. Tiếng lành lan khắp mười phương.
5. Chết rồi được sinh lên cõi trời.

- Thế nào là không bạo ác?

Đáp: Có những chúng sinh do giỏi chịu đựng nên không hề cất chứa dao gậy, cũng chẳng gây hại cho ai.

- Thế nào là không lo buồn hối tiếc?

Đáp: Có những chúng sinh giỏi chịu đựng, do giỏi chịu đựng gây tạo các nghiệp thiện tốt đẹp về thân-ngữ-ý. Khi đã tạo các nghiệp thiện rồi thì đâu có lo rầu hối tiếc, trái lại thân tâm mát mẻ thoải mái.

- Thế nào là chúng sinh mến thích?

Đáp: Có những chúng sinh giỏi chịu đựng, do giỏi chịu đựng nên khi họ bị mắng chửi, thì không hề chửi lại, bị giận hờn, bị đánh đập, bị tàn hại, bị chọc ghẹo, đùa phá, thì không hề giận hờn đánh đập, tàn hại, chọc ghẹo, đùa phá lại. Do đó mà được ai nấy mến thích. Vì không ăn miếng trả miếng đó nên ai cũng mến thích.

- Thế nào là tiếng lành lan khắp mười phương?

Đáp: Có những chúng sinh giỏi chịu đựng, do giỏi chịu đựng nên không bao giờ tranh đấu cãi cọ nhau, họ không nói chuyện để tranh cãi, coi nhẹ, chọc ghẹo, chê bai, khinh rẻ, miệt thị. Do đó mà tiếng lành lan xa khắp mười phương.

- Thế nào là khi chết rồi sẽ được sinh lên cõi trời?

Đáp: Có những chúng sinh giỏi chịu đựng, do giỏi chịu đựng nên họ luôn gây tạo nhiều hạnh thiện, tốt đẹp về thân-ngữ-ý, khi đã gây tạo nhiều hạnh thiện đó rồi thì khi chết sẽ được sinh lên cõi trời, hưởng vô số phúc thiện vui vẻ.

Năm thứ tổn giảm:

1. Bà con bị tổn giảm.
2. Tiền của bị hao hụt.
3. Sức khỏe bị giảm bớt.
4. Giới hạnh bị giảm bớt.
5. Sự thấy biết bị giảm bớt.

- Thế nào là bà con bị tổn giảm?

Đáp: Tức là như có bà con thân quyến bị các tai nạn như gặp phải vua quan, giặc cướp, hay lửa, nước trôi mà chết đi. Hoặc có ít bà con thì cũng gọi là bà con bị hao hụt.

Vì sao gọi là bà con bị hao hụt? Vì với việc như thế thì khiến không ai ưa thích vui vẻ hay chịu đựng được. Nếu không có ai cứu giúp mà phải xa lìa mất mát nên chẳng vừa ý. Nên gọi là bà con bị hao hụt.

- Thế nào là tiền của bị giảm sút?

Đáp: Nếu tiền của giàu sang thành linh gặp phải các tai nạn như bị vua quan, giặc cướp, hay bị lửa cháy nước trôi, kẻ oán thù khiến mất hết. Hoặc như không có nhiều tiền của thì cũng gọi là tiền của bị giảm sút hao hụt.

Vì sao lại bảo là tiền của bị giảm sút? Vì chính các việc như thế thì chắc chắn rằng không ai ưa thích vui vẻ và vừa ý được cả. Các việc khác như trước đã nói.

- Thế nào là sức khỏe (không bệnh) bị giảm bớt?

Đáp: Như việc thân thường gặp bệnh hoạn luôn, như bệnh đau đầu v.v... như trước đã nói rõ. Lại trong mình thường có bệnh cũng nói là sức khỏe bị hao hụt giảm bớt.

Vì sao nói sức khỏe bị giảm sút? Vì chính các việc đó không ai ưa thích..., như trước đã nói.

- Thế nào là giới hạnh bị giảm sút?

Đáp: Như giết hại, trộm cướp, dâm dục tà hạnh, nói dối, nói ly gián, nói hung dữ, nói lời lồi lõm lộn xộn..., và gồm cả các thứ không thuận lợi cho giới hạnh, như có những giới dẫn đến việc trái lý (phi lý) hoặc các giới làm chướng ngại cho thiền định, tất cả như thế gọi là làm giới hạnh bị giảm sút.

Vì sao lại bảo giới hạnh bị giảm sút? Vì chính các việc đó không ai ưa thích, vui vẻ, chấp nhận được cả. Nếu không ai giúp đỡ cứu hộ cho thì bị kém cõi mất mát nên không ai vừa ý. Vì các việc như thế chắc chắn không phải kết quả đáng yêu mến, đáng vui mừng, thích chí thỏa lòng. Với các sự việc (pháp) như thế hẳn không phải là các quả dị thực đáng mến thích vui mừng, đáng thích chí thỏa lòng. Thế nên gọi là giới hạnh bị giảm sút.

- Thế nào là sự thấy biết bị giảm sút?

Đáp: Có những cái thấy như không có bố thí tặng biếu, không có cúng tế, cũng không có vui vẻ mến yêu, cho đến như đã rộng nói đầy đủ từ trước rồi. Lại có những cái thấy chẳng thiện, chẳng thuận lợi như có những cái thấy dẫn đến sự phi lý (cái đạo lý hoặc có những cái thấy làm chướng ngại thiền định. Tất cả như thế đều gọi là tự thấy biết tổn giảm hao hụt).

Vì sao lại bảo tự thấy biết bị hao hụt? Vì các việc như thế thì chẳng đáng mến thích vui vẻ chi cho đến quả dị thực chẳng vui lòng. Thế nên gọi là sự thấy biết giảm sút hao hụt.

Có năm thứ đầy đủ:

1. Bà con đầy đủ.
2. Tiền của đầy đủ.
3. Sức khỏe đầy đủ.
4. Giới hạnh đầy đủ.
5. Thấy biết đầy đủ.

- Thế nào là bà con đầy đủ?

Đáp: Tức là trong thân tộc bà con không có ai bị tai nạn phải chết chóc mất mát vì các vua quan, giặc cướp, hay lửa cháy nước trôi. Còn như người có bà con đông đảo thì cũng nói là bà con đầy đủ.

Vì sao lại bảo là bà con đầy đủ? Vì các việc như thế thì ai cũng mến ưa vui thích. Nếu gặp tai nạn thì có người cứu giúp, không bị chết chóc giảm mất nên luôn được vừa ý thỏa lòng.

- Thế nào là tiền của được đầy đủ?

Đáp: Tức là tiền của không bị mất mát hao tổn vì gặp các tai nạn vì vua quan giặc cướp và kẻ thù hoặc bị nước trôi lửa cháy..., kẻ có

hiều tiền của thì cũng gọi là tiền của đầy đủ.

Vì sao lại bảo là của tiền được đầy đủ? Vì khi được các việc này thì ai cũng mến ưa vui thích vừa ý cả. Các việc khác như trước đã nói rồi.

- Thế nào là sức khỏe đầy đủ?

Đáp: Nếu trong thân không bị các bệnh như đau đầu nhức mỏi đã nói đầy đủ như trước đây. Kể nào ít bệnh hoạn thì cũng gọi là sức khỏe đầy đủ.

Vì sao nói là sức khỏe đầy đủ? Vì các việc như thế ai cũng mến ưa vui thích, đã nói rõ ở trước.

- Thế nào là giới hạnh đầy đủ?

Đáp: Tức là không bao giờ giết hại, trộm cướp, tà dâm, không nói dối, nói ly gián, nói hung dữ, nói lầm lỗi lộn xộn. Lại còn đầy đủ các điều thuận lợi cho giới hạnh (thiền giới) như các giới cấm đúng lý, các giới cấm không làm trở ngại cho thiền định. Tất cả như thế gọi là giới hạnh đầy đủ.

Vì sao nói là giới hạnh đầy đủ? Vì các sự việc như thế thì ai cũng mến ưa vui thích. Có người giúp đỡ hộ trợ khiến không mất giảm nên rất vừa ý. Vì việc đó có các kết quả đáng mến ưa vui thích, thỏa ý vừa lòng. Vì các việc đó có được các quả dị thực đáng mến ưa thích, thỏa ý vừa lòng. Thế nên gọi là giới hạnh đầy đủ.

- Thế nào là sự thấy biết đầy đủ?

Đáp: Có những sự thấy biết có bố thí ban tặng, có cúng tế, có mến thích... cho đến đã nói rõ ở trước. Lại có nhiều sự thuận lợi cho sự thấy biết như có các sự thấy biết đúng lý, có các sự thấy biết không làm trở ngại cho việc thiền định. Tất cả như thế gọi là sự thấy biết đầy đủ.

Vì sao nói sự thấy biết đầy đủ? Vì các việc đó rất đáng mến ưa vui thích..., cho đến có các quả dị thực vừa ý thỏa lòng. Thế nên nói là sự thấy biết đầy đủ.

Có năm cách tỏ bày lời nói:

1. Nói đúng lúc và chẳng đúng lúc (phi thời).
2. Nói lời đúng thực và không đúng thực.
3. Nói lời có nghĩa lý bổ ích và không có nghĩa lý.
4. Nói lời êm ái dịu dàng hoặc lời hung ác.
5. Nói lời hiền từ hoặc giận dữ.

- Thế nào là nói lời đúng lúc và không đúng lúc?

Hỏi: Nói lời chẳng đúng lúc là sao?

Đáp: Cách này có hai thứ là trong và ngoài.

Thế nào là nói chẳng đúng lúc bên trong? Tức là khi có Bí-sô muốn kể tội của người khác mà trong lòng lại bị ảnh hưởng điều khiển do các thứ hoặc là tham, sân hay si hoặc đang gặp khổ dữ hay lâm trọng bệnh, hoặc không thể chuyện trò bàn bạc với người khác được..., thì đó gọi là nói không đúng lúc thuộc về trong.

Thế nào là nói chẳng đúng lúc bên ngoài? Tức là như có thầy Bí-sô kể tội người khác mà kẻ muốn kể tội này lại đang bị ảnh hưởng điều khiển do các thứ hoặc tham, sân hay si hoặc đang gặp khổ dữ, hay bị đau nặng hoặc không thể nói năng luận bàn với người khác được, hoặc chưa nhận được đầy đủ sự sống trong hiện tại của một Bồ-đặc-già-la thì gọi là chẳng đúng lúc bên ngoài.

Trong đây có nói chẳng đúng lúc bên trong và ngoài nhưng gọi chung làm một là nói không đúng lúc.

Hỏi: Thế nào là nói đúng lúc?

Đáp: Cách này cũng có hai thứ trong và ngoài.

Nói đúng lúc bên trong là sao? Như các thầy Bí-sô kể tội người khác mà vị này không bị ảnh hưởng của các thứ hoặc tham, sân hay si cũng không bị đau nặng và có khả năng luận bàn trò chuyện với người khác..., thì gọi là nói đúng lúc thuộc trong.

Nói đúng lúc bên ngoài là sao? Như có thầy Bí-sô kể tội người khác, nhưng người muốn kể tội lại không bị ảnh hưởng ràng buộc do các thứ hoặc tham, sân hay si hay bị khổ dữ, cũng không lâm trọng bệnh và lại có khả năng nói chuyện luận bàn với người khác, cũng như đã thọ nhận đầy đủ sự sống hiện tại của một Bồ-đặc-già-la (chúng sinh). Thì đó là nói đúng lúc thuộc ngoài.

Trong đây có nói đúng lúc bên trong và ngoài, nhưng tóm tắt gọi chung làm một là nói đúng lúc thôi. Thế nên gọi là nói đúng lúc và không đúng lúc.

- Thế nào là nói lời đúng thực và chẳng đúng thực?

Hỏi: Nói lời chẳng đúng thực là sao?

Đáp: Như có thầy Bí-sô kể tội người khác, nhưng lại không thấy, không nghe, không nghi ngờ chi về việc người kia phạm giới, phạm sự thấy biết, phạm các quy điều pháp tắc hay đời sống trong sạch. Thì đó gọi là nói không đúng thực.

Hỏi: Nói lời đúng thực là sao?

Đáp: Như có vị Bí-sô kể tội người khác mà thật có thấy nghe và nghi ngờ về các tội đã phạm giới, phạm sự thấy biết và các quy điều pháp tắc cũng như đời sống trong sạch. Vậy đó là nói lời đúng thực.

- Thế nào là nói lời có nghĩa lý bổ ích và không nghĩa lý?

Hỏi: Nói lời không có nghĩa lý bổ ích là sao?

Đáp: Như có thầy Bí-sô kể tội các người khác đã phạm giới, thấy phạm, phạm các quy tắc và đời sống thanh tịnh..., song, thầy Bí-sô phạm các tội đó đã phát lồ, trình bày, thú tội, bày tỏ xin sám hối với các bậc Thượng thủ rồi và không còn có điều gì đáng nói nữa cả. Thì lời nó kể tội đó coi như không nghĩa lý bổ ích.

Hỏi: Còn lời nói có nghĩa lý bổ ích là sao?

Đáp: Ấy là như vị Bí-sô kể tội thầy Bí-sô khác phạm giới và sự thấy biết, phạm các quy tắc và đời sống thanh tịnh..., mà người này chưa hề phát lồ trình bày kê khai bày tỏ xin sám hối với ai cả, hoặc còn có những điều chưa nói hết. Thì đó là lời nói có nghĩa lý bổ ích.

- Thế nào là lời nói dịu dàng êm ái và lời nói dữ dằn hung ác?

Hỏi: Lời nói dữ dằn hung ác là sao?

Đáp: Như có thầy Bí-sô này có ác ý giận hờn hung dữ với thầy kia nên nói như vậy: Ông đã thấy biết mình đã phạm tội như thế, rõ ràng ông là một Sa-môn xấu xa, một Sa-môn ngu độn không biết xấu hổ, là một Sa-môn ngoan cố khó dạy. Ông phải mau kê khai đầy đủ các tội lỗi ra đi, chớ có giấu giếm... Đó là lời nói hung dữ.

Hỏi: Lời nói dịu dàng êm ái là sao?

Đáp: Như có thầy Bí-sô đến chỗ thầy Bí-sô khác mà nói: Thầy đã phạm phải các lỗi lầm như thế, vậy nên trình bày phát lồ sám hối chớ nên che giấu. Nếu trình bày xong tất sẽ được an lạc, còn chưa trình bày sẽ không được an lạc. Đó là lời nói êm ái dịu dàng.

- Thế nào là lời nói hiền từ thương mến hoặc giận dữ?

Hỏi: Lời nói giận dữ là sao?

Đáp: Như có thầy Bí-sô đến chỗ thầy Bí-sô khác với lòng đầy giận hờn độc hại mà kể tội thầy đó đã phạm giới, phạm kiến, phạm các quy điều phép tắc vi phạm đời sống thanh tịnh..., đó là những lời nói giận hờn.

Hỏi: Còn lời nói hiền từ thương mến là sao?

Đáp: Như có thầy Bí-sô đến chỗ thầy Bí-sô khác với tất cả tấm lòng thương mến tràn đầy khi đến nơi chỉ bày các lỗi lầm đã phạm giới, vi phạm sự thấy biết, phạm các quy điều phép tắc và đời sống thanh tịnh v.v... Đó là lời hiền từ thương mến.

Có năm việc không kham chịu được: Là năm điều gì?

Như Bậc Bí-sô A-la-hán các lậu hoặc đã dứt hết nên:

1. Không thể chịu được việc nghĩ đến sự giết hại mạng sống.

2. Không thể chịu được khi nghĩ đến việc trộm cướp.
3. Không thể chịu được nghĩ đến các việc dâm dục tà hạnh.
4. Không thể chịu được khi biết đúng mà lại nói dối.
5. Không thể chịu được việc chứa nhóm và thọ hưởng các thứ dục lạc.

Vị Bí-sô A-la-hán đã dứt hết các lậu hoặc nên không thể chịu được khi nghĩ đến việc giết hại mạng sống, tức là vì lý do đó nên vị này nghĩ đến việc phải chấm dứt sinh mạng Bí-sô A-la-hán (tự sát) và do đó mà các lậu cũng chấm dứt. Đối với vị đó vĩnh đoạn đã biết khắp. Cũng giống như việc đào bới cắt đứt rễ cái và bẻ ngọn cây đa la, khiến cho đời sau không còn cách sinh lại nữa.

Vị Bí-sô A-la-hán đã dứt hết các lậu hoặc nên không chịu được còn nghĩ đến việc trộm cướp hay sống trái phạm hạnh quen thói dâm dục cũng như việc biết đúng mà lại nói dối... thì cũng như thế.

Vị Bí-sô A-la-hán đã dứt hết các lậu nên không chịu được các việc chứa nhóm và hưởng thụ các thứ dục lạc nghĩa là do nhân duyên chứa nhóm và hưởng thụ dục lạc ấy mà Bí-sô A-la-hán dứt hết các lậu và đã được vĩnh đoạn, đã được biết khắp, giống như việc đào bới cắt đứt rễ cái và bẻ ngọn cây đa la khiến không còn sinh lại kiếp sau nữa.

Có năm sự sống đáng quý: Đó là năm điều gì?

1. Quý thầy nên biết, các hàng đệ tử Phật thường ở chỗ Như Lai mà tu tập gieo trồng tịnh tín và an trụ vào sinh căn, thì chẳng bị các Sa-môn, Bà-la-môn, các Thiên vương, Ma vương và Phạm thiên hoặc các cõi thế gian khác đúng pháp rủ rê cướp đoạt. Đó là sự sống quý thứ nhất.

2. Lại nữa quý vị, các hàng đệ tử chư Phật, luôn có tánh ngay thẳng không hề dua nịnh dối lừa. Ở chỗ bậc Đại sư và các kẻ trí đồng tu phạm hạnh thì đúng như thật trình bày rõ ràng. Đây là sự sống thứ hai.

3. Lại nữa quý thầy, các hàng đệ tử chư Phật thường ít tật không bệnh hoạn, bụng dạ chắc chắn, không nóng quá hay lạnh quá. Thời tiết khí hậu luôn điều hòa không có các sự khổ não buồn lo, do đó mà ăn uống dễ tiêu hóa. Đó là sự sống quý thứ ba.

4. Lại nữa quý thầy, các hàng đệ tử chư Phật luôn luôn sống trong siêng năng cần mẫn, hăng hái mạnh mẽ bền bỉ, đối với các pháp thiện không bao giờ trái phép tắc. Giả sử như chỉ còn da bọc xương còn máu thịt đều khô tóp hết thì vẫn một dạ mong cầu được chứng pháp thiện quý báu thù thắng mà luôn cố gắng hết mình, siêng năng chuyên cần hăng hái mạnh dạn bền bỉ không bao lìa bỏ việc tu tập pháp thiện. Nếu

chưa chứng được thì lại càng nỗ lực siêng đến cùng, quyết không bỏ dở nữa chừng. Đó là sự sống quý thứ tư.

5. Lại nữa quý thầy, các hàng đệ tử Phật, luôn sống an trụ thành tựu thế gian có trí tuệ sinh Thánh tuệ, xuất tuệ và trí tuệ thông đạt thấu suốt tất cả. Trí tuệ được tạo nên cũng như cả cái chánh tuệ diệt hết các khổ. Đó là sự sống quý thứ năm.

- Ở chỗ Như Lai luôn tu tập gieo trồng tịnh tín là:

Thế nào là Như Lai? Vì là bậc Giác ngộ cao tột nhất (Chánh Đẳng Giác) nên gọi là Như Lai.

Tịnh tín là sao? Như là các sự tin tưởng rằng nếu nương vào sự xuất ly và lìa bỏ thì sẽ sinh ra các pháp thiện. Như tự tánh của các thứ niềm tin, sự tùy thuận, sự ân khả. Và tính chất đã mến thích, sẽ mến thích và đang mến thích. Cũng như tự tánh của tâm thanh tịnh, nên gọi là tịnh tín. Tức là do sự tịnh tín này mà ở chỗ Như Lai đã từng tu tập gieo trồng, sẽ tu tập gieo trồng và hiện đang tu tập gieo trồng. Do đó nên nói ở chỗ Như Lai thường tu tập gieo trồng niềm tin thanh tịnh (tịnh tín).

Căn sinh là thế nào? Nghĩa là tịnh tín này có hai thứ căn: một là trí vô lậu, hai là căn thiện vô lậu nên gọi là căn sinh.

Nói về an trụ tức là do hành tướng của căn sinh như thế thì liền do đó mà có hành tướng an trụ như thế. Và nếu do có hành tướng an trụ như thế thì liền có ngay hành tướng của căn sinh như thế. Nên gọi là an trụ.

Không thể dụ dỗ tước đoạt được: Tức là vì đã thành tựu tịnh tín như thế, nên tất cả thế gian này hoặc trời, ma, Phạm thiên, hoặc Sa-môn, Bà-la-môn hoặc các loại chúng sinh, trời người đều không thể dẫn đi (dụ dỗ)? Và chiếm đoạt được. Không thể dụ dỗ chiếm đoạt, không thể lật đổ, không thể khuynh đảo lật đổ tất cả, và dù rất cố gắng cùng cực cũng chẳng thể lật đổ khuynh đảo được tí nào, không thể lay động, lay động tất cả, lay động cùng cực, không thể động đậy, động đậy tất cả, động đậy cùng cực. Thế nên nói là chẳng thể dụ dỗ chiếm đoạt được.

Đó gọi là thứ nhất, tức là theo thứ tự liên tục đếm dần lên thì nó là hàng thứ nhất.

Nói là sự sống đều rất quý: Tức là do lòng tin thanh tịnh thêm nhiều nên tất cả thiện nam tín nữ sau này dần dần trở nên cao quý tốt đẹp, nên gọi là sự sống quý báu.

- Nói không dua nịnh. Dua nịnh là sao? Nghĩa là tất cả lòng dạ có tự tánh hiểm ác, gian trá, quanh co khúc mắc, tạp loạn, không ngay thẳng, rõ ràng, không điều hợp với tánh thiện..., điều gọi là siểm nịnh.

Nếu không siểm nịnh như thế thì gọi là không dua nịnh.

Nói không lừa dối. Lừa dối là sao? Nghĩa là lường cân sửa dấu, tráo thư trả lời. Đối với mọi người thì giả hình đổi dạng giả bộ tài tình, giả bộ lão luyện đúng kỹ thuật nghề nghiệp, giỡn chơi chọc ghẹo, mê hoặc quyến rũ... Tất cả đều gọi là lừa dối. Nếu không có các điều vừa nói thì gọi là không dối lừa.

Tánh thuần ngay thẳng, nghĩa là luôn quý trọng sự sáng sửa rõ ràng, không siểm nịnh, không lừa dối, nên nói là tánh thuần ngay thẳng.

Ở chỗ bậc Đại sư và các người trí tu phạm hạnh thì đúng như thật tự hiện bày đó.

Đại sư là sao? Đại sư là chỉ cho các Đức Như Lai Chánh Đẳng Giác.

Kẻ trí đồng tu phạm hạnh là sao? Tức là chỉ cho các Tôn giả Xá Lợi Tử, Đại Thái Thúc Thị, Đại Quãng Cấu thị, Đại Ca Diếp Ba, Đại Chấp Tàng, Đại Kiếp Phỉ Na, Đại Ca Đa Diễn Na, Đại Chuẩn Đà, Đại Thiện Kiến, Đại Lộ, Đại Danh, Vô Diệt Dục Lạc, Kim Tỳ La v.v...

Đều có người trí đồng tu phạm hạnh: Nếu quý vị nào nhiều tham sân si có trái phạm lỗi lầm thì nên ở chỗ bậc Đại sư và các kẻ trí đồng tu Phạm hạnh mà đúng như thật trình bày đầy đủ rõ ràng, khai ra phát lộ sấm hối, không chút che giấu. Do đó nên nói ở chỗ Đại sư và các người trí đồng tu Phạm hạnh đúng như thật mà trình bày rõ ràng.

Là điều thứ hai: Tức là theo thứ tự liên tục đếm dần lên thì nó ở hàng thứ hai.

Nói là sự sống quý: Là vì không có dua nịnh lừa dối thêm nhiều, nên các thiện nam hoặc tín nữ sau này dần dần trở nên cao quý. Nên nói là sự sống quý báu.

- Nói là ít bệnh, nhiều bệnh là sao? Tức là như đau đầu v.v... rộng nói thêm đầy đủ. Và các thứ bệnh hoạn bức bách ép ngặt hành hạ khổ sở khác hay tạo ra các thứ chạm xúc chẳng an ổn, còn trong thân thì có nhiều bệnh tật. Như vậy nếu thân không có các bệnh tật thì gọi là ít bệnh.

Nói là không bệnh hoạn, là nói thêm về ít tật bệnh (nhấn mạnh thêm) như để chỉ việc bụng dạ không lạnh quá hay nóng quá và thời tiết điều hòa không có các sự khổ não buồn lo. Do đó mà ăn uống dễ tiêu hóa, là người ấy đã thành tựu được việc không lạnh quá hay nóng quá. Luôn thành tựu bình thường, (bình đẳng) hai tạng sống chín.

Nếu khi có cái tạng lạnh quá, thì các thức ăn uống chậm chạp khó tiêu, khiến thân thể nặng nề, không thể chịu đựng và làm việc tốt được,

không thể siêng năng chuyên cần tu tập các hạnh đoạn diệt cao quý.

Nếu khi có cái tạng quá nóng, thì các thức ăn uống mau (chín) tiêu hóa quá nhanh, khiến thân thể ốm gầy suy yếu, không thể chịu đựng làm việc được, không thể siêng năng chuyên cần tu tập pháp đoạn diệt cao quý. Do người đó thành tựu được hai tạng sống chín không lạnh quá nóng quá và thời tiết (giờ giấc) điều độ điều hòa không có các sự khổ não buồn lo, nên khi ăn uống thì dễ tiêu hóa, khiến thân thể khỏe mạnh mập mạp, làm được nhiều việc và có thể siêng năng gắng sức chuyên cần tu tập hạnh đoạn diệt cao quý.

Đó gọi là hàng thứ ba: Tức là thuận theo thứ tự mà liên tục đếm dần lên thì nó ở hàng thứ ba.

Gọi là sự sống cao quý, là do sự ít tật bệnh này càng nhiều thêm thì các thiện nam tín nữ sau này càng trở nên cao quý. Do đó mà gọi là sự sống cao quý.

- Luôn trụ trong chuyên cần siêng năng gắng.

Tinh tấn là sao? Nếu đối với pháp xuất ly và lìa bỏ để sinh ra các pháp thiện mà cố gắng siêng năng, chuyên cần hăng hái, mạnh mẽ bền bỉ, lòng luôn tiến bước không gì ngăn cản được thì gọi là tinh tấn. Do đã thành tựu được sự tinh tấn như thế nên người đó có thể tu tập rèn luyện được các hạnh cao quý tốt đẹp. Luôn siêng năng gắng tiến bước đến khi chứng nhập được, nên gọi là chuyên cần siêng năng gắng.

Nói luôn trụ trong chuyên cần, là người này đã siêng năng gắng sức đầy đủ đạt thượng phẩm.

Có chuyên cần, là hiểu bày rõ ràng sự siêng năng gắng chắc chắn bền bỉ.

Có hăng hái mạnh mẽ bền bỉ, là do đã thành tựu được sức tinh tấn siêng năng đó rồi, nên quyết mạnh giữ chắc sự kiên trì bền bỉ, giữ chắc các lợi ích lớn, giữ chắc các thứ cần giữ chặt. Đó là khéo léo không lầm lỗi tùy theo mỗi sự chấp chặt có ích mà luôn giữ mãi chẳng rời. Cũng như khi đã dựng được nước nhà rồi thì khéo cai trị giữ gìn. Nên gọi là có sức hăng hái mạnh mẽ bền bỉ.

Đối với các pháp thiện không bao giờ buông bỏ các quy tắc là luôn siêng năng bền bỉ chuyên cần tu tập các pháp thiện không gián đoạn.

Vì mong cầu được chứng pháp thiện quý báu thù thắng, nếu chưa chứng được thì càng siêng năng hăng hái nỗ lực hết mình quyết không bỏ dở nửa chừng. Nghĩa là nếu chưa chứng được quả A-la-hán thì luôn siêng năng hăng hái cố gắng hết mức chứ không biếng lười bỏ dở. Do đó nên nói là vì mong cầu được chứng pháp thiện. Nếu chưa chứng được

thì càng chuyên cần siêng năng cố gắng hăng hái quyết không bỏ dở nửa chừng.

Là hàng thứ tư: Tức là thuận theo thứ tự liên tục đếm dần lên thì nó ở hàng thứ tư.

- Nói là sự sống cao quý. Do sự tinh tấn chuyên cần thêm nhiều, nên các thiện nam, tín nữ sau này sẽ trở nên cao quý. Nên gọi là sự sống cao quý.

An trụ trong trí tuệ đầy đủ. Tuệ là gì? Tức là nương vào sự xuất ly, lìa bỏ để sinh ra các pháp thiện, mà đối với các pháp tướng thì phân biệt tuyển chọn, tuyển chọn kỹ hết mức. Rộng nói cho đến Tỳ-bát-xá-na. Thì gọi là tuệ.

Nói an trụ, là do đã thành tựu được tuệ như thế, cho nên đối với các pháp tướng có thể thực hiện được các hạnh cao quý để tiến đến sự chứng quả, giác ngộ. Do đó mà nói là an trụ trong cụ tuệ (trí tuệ đầy đủ).

Thành tựu được trí tuệ sinh diệt của thế gian, thế gian thì tức là năm uẩn, đó là Sắc, thọ, tưởng, hành, thức các uẩn đó luôn bị chấp chặt. Vì người đó đã thành tựu được cái tuệ như thế nên biết đúng như thực về sự sinh ra và biến đổi hư mất của năm uẩn chấp ấy. Do đó nên nói thành tựu được cái tuệ có sinh diệt của thế gian.

Nói về Thánh tuệ thì có hai loại Thánh: một là thiện nên gọi là Thánh, hai là vô lậu cũng gọi là Thánh. Tuệ đầy đủ này gồm cả hai thứ Thánh đó nên gọi là Thánh tuệ.

Nói về xuất tuệ, là người đó đã thành tựu được tuệ như thế nên có thể vượt thoát ra khỏi cõi Dục và có thể xuất ly cả cõi Sắc và cõi Vô sắc nữa. Nên nói là xuất tuệ.

Tuệ khéo thông đạt thấu suốt, là người đó đã thành tựu được tuệ như thế, nên đối với các đế khổ-tập-diệt-đạo đều thấu suốt rõ ràng các tướng của khổ tập diệt đạo, khéo léo, giỏi thấu suốt và phân biệt được tất cả mọi thấu suốt thông đạt cho nên gọi là tuệ khéo thông đạt thấu suốt.

Tuệ được tạo nên (sở tác), nghĩa là người nay do học mãi các đạo hạnh không gián đoạn nên được trí tuệ tuyệt diệu, nên trong đây gọi đó là tuệ do người ấy tạo nên.

Chánh tuệ diệt hết các khổ. Chánh là gì? Tức là chỉ cho các nhân, các pháp môn, các lý thú, các hành tướng..., nên gọi là chánh.

Tuệ diệt hết các khổ, thì năm uẩn chấp gọi là khổ. Trí tuệ này khiến năm uẩn ấy dứt hết, cùng hết, hết khắp tất cả, tới được sự vĩnh

tận. Nên gọi là tuệ dứt hết các khổ.

Đó là hàng thứ năm, tức là theo thứ tự đếm dần lên liên tục thì nó là hàng thứ năm.

Nói là sự sống cao quý, tức là trí tuệ đầy đủ (cụ tuệ) này càng thêm nhiều, nên các thiện nam, tín nữ dần dần sau này sẽ trở nên cao quý, nên gọi là sự sống cao quý.

Có năm thứ tướng thành thực giải thoát:

1. Tướng vô thường.
2. Tướng khổ vô thường.
3. Tướng khổ vô ngã.
4. Tướng chán ghét ăn uống.
5. Tướng về chết.

- Thế nào là tướng vô thường?

Đáp: Tất cả các hành đều vô thường. Đối với các hành vô thường từ chỗ vô thường đó mà đúng lý suy tư tìm xét các tướng hiện đang xảy ra trước mắt, các tướng đã qua, các tướng sắp tới, và các tướng hiện tại, nên gọi là tướng vô thường.

- Thế nào là tướng khổ vô thường?

Đáp: Tất cả các hành đều vô thường, do vì vô thường nên có khổ. Do có hành khổ cho nên có các tướng khổ. Nay đúng lý mà suy tư tìm xét các tướng hiện đang xảy ra trước mắt, mà tướng về các tướng đã qua, chưa tới và đang trong hiện tại, nên gọi là tướng khổ vô thường.

- Thế nào là tướng khổ vô ngã?

Đáp: Tất cả các hành đều vô thường. Vì vô thường cho nên khổ, vì khổ nên vô ngã. Đối với vô ngã của các hành vô ngã mà đúng lý suy tư tìm xét các tướng đang xảy ra trước mắt, mà tướng về các tướng đã qua, các tướng chưa đến và các tướng trong hiện tại, nên gọi là tướng khổ vô ngã.

- Thế nào là tướng chán ghét sự ăn uống?

Đáp: Tất cả các thầy Bí-sô đều cần phải ăn uống, vậy nên từ các thức ăn đó mà khởi lên các ý niệm chán ghét, các ý niệm ghê tởm chê bỏ hãy lấy cái tướng bất tịnh mà tướng xét về các thức ăn.

Việc đó như thế nào? Như đối với cơm và cháo như thì nên liên tưởng đến sự sinh chương của thầy chết. Còn đối với cháo, canh thịt, thì nên liên tưởng tới phân lỏng của người. Các thứ sữa, tô lạc còn tươi thì liên tưởng tới óc não. Còn các thứ sữa, dầu mỡ, đường, mật đã chín thì liên tưởng tới mỡ sa, mỡ nước. Các thứ gạo khô (bún gạo) thì liên tưởng tới xương nát vụn, còn bánh thì liên tưởng tới da người, muối thì tưởng

là răng bị nát vụn. Còn các thứ củ rễ cộng đọt của rau tươi, cành lá thì nên liên tưởng tới tóc mọc trên đầu lâu, sọ người. Các thứ nước uống được thì nghĩ tới máu mủ... đó là đối với phần ăn uống mà khởi lên các ý tưởng ghê tởm, chán ghét, do dùng cái quán bất tịnh mà nhìn xét thức ăn. Cứ luôn nghĩ tưởng như thế ở trước mắt, hay đã sắp tới và trong hiện tại... đó gọi là tưởng chán ghét sự ăn uống.

- Thế nào là tưởng về sự chết?

Đáp: Đối với thân thể mạng sống đang rất đẹp đẽ mà khởi ý tưởng suy xét đến sự vô thường với các tướng như thế ở trước mắt, trong quá khứ, ở tương lai và trong hiện tại.

Đó là năm thứ tưởng thành thực giải thoát.

Vì sao lại gọi năm thứ đó là tưởng thành thực giải thoát? Giải thoát có ba thứ: Là tâm giải thoát, Trí tuệ giải thoát và vô vi giải thoát. Do năm thứ tưởng giải thoát hữu vi này, nếu ai chưa có thì nên khiến chúng sinh ra. Nếu đã có rồi thì nên khiến nó càng thêm bền chắc to rộng hơn. Do đó mà nhanh chóng chứng được vô vi giải thoát. Do nhân duyên (lý do) này nên gọi là tưởng thành thực giải thoát.

